TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 6 - 2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trà Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Khánh Phượng.

2. Ông Đỗ Thanh Đình.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Quang Đạt - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Kim Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc tranh chấp: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Điệp, sinh năm 1992.

Địa chỉ: KDC 23, thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Ông Lê Hùng Bảo, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Tân Mỹ, xã An Phú, Tp Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06/02/2025 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Điệp trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lê Hùng Bảo tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã An Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 19 tháng 12 năm 2013. Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian, sau đó thì bắt đầu mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm sống và cách nhìn nhận cuộc sống không phù hợp. Vợ chồng không còn sống chung với nhau. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã trầm trọng nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Hùng Bảo.

- Về con chung: Có 02 con chung là Lê Thanh Ca Ca, sinh ngày 17/12/2013 và Lê Huỳnh Thiên Ân, sinh ngày 26/5/2020. Bà Nguyễn Thị Điệp

yêu cầu được nuôi con chung là cháu Lê Thanh Ca Ca, còn cháu Lê Huỳnh Thiên Ân giao cho ông Lê Hùng Bảo nuôi, không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Lê Hùng Bảo không trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu ý kiến:

I. Việc tuân theo pháp luật tố tụng.

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng sơ thẩm đối với vụ án theo trình tự thời gian từ giai đoạn tiếp nhận đơn khởi kiện cho đến khi thụ lý vụ án, thẩm phán đã thu thập tài liệu, chứng cứ, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp, cấp tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, Viện kiểm sát và các thủ tục tố tụng khác do Thẩm phán tiến hành đảm bảo đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

2. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn chấp hành đúng, đầy đủ quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn không chấp hành theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

II. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 28, 35, 68, 203, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Điệp.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Điệp được ly hôn ông Lê Hùng Bảo.
- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Điệp và ông Lê Hùng Bảo có 02 con chung là cháu Lê Thanh Ca Ca, sinh ngày 17/12/2013 và Lê Huỳnh Thiên Ân, sinh ngày 26/5/2020. Khi ly hôn bà Nguyễn Thị Điệp được nuôi con chung là cháu Lê Thanh Ca Ca, còn cháu Lê Huỳnh Thiên Ân giao cho ông Lê Hùng Bảo nuôi, không bên nào cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.
- Về án phí sơ thẩm: Bà Điệp phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Điệp vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn ông Lê Hùng Bảo đã được triệu tập lần thứ hai vẫn vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Điệp khởi kiện: Yêu cầu ly hôn ông Lê Hùng Bảo; khi ly hôn yêu cầu được nuôi con chung là cháu Lê Thanh Ca Ca, còn cháu Lê Huỳnh Thiên Ân giao cho ông Lê Hùng Bảo nuôi, không bên nào cấp dưỡng nuôi con, nhận thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Điệp, ông Lê Hùng Bảo tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại UBND xã An Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 19 tháng 12 năm 2013 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc sinh được 02 con. Sau đó bà Điệp và ông Bảo trong cuộc sống bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bà Điệp và ông Bảo bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, phần ai nấy sống, không quan tâm đến nhau. Bà Điệp và ông Bảo đã không sống chung với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ đó bà Điệp yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Lê Hùng Bảo. Xét thấy lý do xin ly hôn của bà Điệp chính đáng, tình trạng hôn nhân giữa bà Điệp và ông Bảo đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Điệp. Bà Nguyễn Thị Điệp được ly hôn ông Lê Hùng Bảo.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Điệp và ông Lê Hùng Bảo có 02 con chung là cháu Lê Thanh Ca Ca, sinh ngày 17/12/2013 và Lê Huỳnh Thiên Ân, sinh ngày 26/5/2020. Bà Điệp và ông Bảo có công việc làm, thu nhập ổn định, cháu Ca hiện đang được bà Điệp chăm sóc và có nguyện vọng ở với bà Điệp, cháu Ân đang ở với ông Bảo. Để đảm bảo quyền lợi của 02 cháu Ca và cháu Ân, căn cứ Điều 81, 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Điệp, bà Điệp được nuôi cháu Ca, còn cháu Lê Huỳnh Thiên Ân giao cho ông Lê Hùng Bảo nuôi, không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Điệp trình bày không có.

[3] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, bà Điệp phải chịu án phí sơ thẩm 300.000 đồng được trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39, 68, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, 227, 228, 235, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Điệp.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Điệp được ly hôn ông Lê Hùng Bảo.

2/ Về con chung: Bà Nguyễn Thị Điệp và ông Lê Hùng Bảo có 02 con chung là cháu Lê Thanh Ca Ca, sinh ngày 17/12/2013 và Lê Huỳnh Thiên Ân, sinh ngày 26/5/2020. Khi ly hôn bà Nguyễn Thị Điệp được nuôi con chung là cháu Lê Thanh Ca Ca, còn cháu Lê Huỳnh Thiên Ân giao cho ông Lê Hùng Bảo nuôi, không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3/ Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

4/ Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Điệp trình bày không có.

5/ Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Điệp phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000704 ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

6/ Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7/ Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tp Quảng Ngãi;
- UBND xã An Phú, tp Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS tp Quảng Ngãi;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng